TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày: 04-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Song Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và bà Trần Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Tăng Giàu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST-HS, ngày 18 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tú C, tên gọi khác: D; sinh ngày: 14/02/1990 tại Bạc Liêu; nơi cư trú ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Bùi Thị A, sinh năm 1957; có chồng Trần Văn U, sinh năm 1985; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt quả tang ngày 23/7/2019 và bị tạm giữ đến ngày 01/8/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Ngô Thị G, sinh năm 1946 và ông Đào Văn Th, sinh năm 1964; cùng nơi cư trú ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 50 phút ngày 23/7/2019 Công an huyện Đ kết hợp với Công an xã L bắt quả tang bị cáo Nguyễn Tú C đang có hành vi ghi số đề tại nhà thuộc ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Tang vật thu giữ gồm: 01 tờ giấy tập học sinh có ghi nhiều con số; 01 tờ giấy có chữ Sayings có ghi nhiều con số; 01 cây viết bi mực màu xanh; 01 cây viết bi mực màu đỏ; 01 điện thoại di động ASUS; kiểu máy ASUS – ZOOLD màu đen bị trầy xước, màn hình cảm ứng bị nứt (không có gắn sim số); số Imeil: 354865071950222, số Imeil2:

354865071950230; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen bị trầy xước, màn hình bị nứt, số Imeil: 359950421303614 bên trong có sim vinaphone, số seri: 89840200021641364499 và sim vinaphone, số seri: 89840200010684028517.

Quá trình điều tra xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2019 đến ngày 23/7/2019 bị cáo Nguyễn Tú C đã lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết của các tỉnh như Bạc Liêu, Sóc Trăng, Kiên Giang… để thực hiện hành vi ghi bán số đề cho nhiều người khác hoặc chia phơi số đề lại cho người khác với các hình thức gồm: Số đầu, số đuôi, số lô 2 con và số đá. Đối với số đầu, số đuôi người chơi đặt 1.000 đồng thì bị cáo ghi 1.000 đồng nhưng bị cáo thu 900 đồng; số lô 2 con có 16 lô, người chơi đặt 1.000 đồng nhưng bị cáo thu 15.000 đồng; Tỷ lệ thắng thua là đặt 1.000 đồng trúng 80.000 đồng; Số đá người chơi đặt 1.000 đồng, bị cáo ghi thu 30.000 đồng; Tỷ lệ thắng thua đặt 1.000 đồng trúng 600.000 đồng.

Cách thức thực hiện là những người mua sẽ gọi điện hoặc nhắn tin vào điện thoại di động MOBIISTAR qua sim số 0947.336.853 hoặc nhắn tin vào điện thoại ASUS có kích hoạt ứng dụng Zalo với nick Zalo là "Heo Lì"của bị cáo để đặt những con số và số tiền cụ thể, sau đó bị cáo ghi ra phơi số. Khi có kết quả xổ số, bị cáo đối chiếu để tính tiền. Khi bị bắt quả tang vào lúc 15 giờ 50 phút, chưa có kết quả xổ số, bị cáo đã ghi bán với tổng số tiền là 6.475.000 đồng cụ thể: ông Đào Văn T, số tiền đặt cược số đầu, số đuôi 100.000 đồng, số lô là 510.000 đồng, số đá là 30.000 đồng. Số tiền ông Th tham gia đánh bạc là 640.000 đồng; bà G: Số tiền đặt cược số đầu, số đuôi 1.100.000 đồng, số lô là 450.000 đồng, số đá là 1.800.000 đồng. Số tiền bà G tham gia đánh bạc là 3.350.000 đồng; bà T: Số tiền đặt cược số đầu, số đuôi 625.000 đồng, số lô là 1.710.000 đồng, số đá là 150.000 đồng. Số tiền bà T tham gia đánh bạc là 2.485.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 96/GĐ-2019 ngày 23/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Chữ viết trong tờ giấy tập học sinh và chữ viết trên tờ giấy có chữ Sayings là chữ viết của bị cáo.

Tại cáo trạng số: 45/CT-VKS-KSĐT, ngày 16/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Tú C về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm đến 01 năm 6 tháng; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng trong vụ án; Đối với 01 tờ giấy tập học sinh có ghi nhiều con số; 01 tờ giấy có chữ Sayings có ghi nhiều con số được đưa vào hồ sơ vụ án nên không xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tú C thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đào Văn Th và bà Ngô Thị G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai nên xét thấy việc vắng mặt những người này không cản trở cho việc xét xử nên tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo đúng như nội dụng Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định: Từ tháng 4/2019 bị cáo bắt đầu ghi số đề tại nhà thuộc ấp C, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/7/2019 thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Số tiền bị cáo ghi số đề trong ngày đến khi bị bắt quả tang là 6.475.000 đồng.

Vào thời điểm phạm tội bị cáo đó đầy đủ khả năng nhận thức việc lợi dụng kết quả xổ số để ghi số đề là vi phạm pháp luật, nhưng vì vụ lợi cá nhân bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Như vậy, hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tội danh và hình phạt được quy định cụ thể: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án*

tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[2.2]. Xét về nhân thân của bị cáo; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1; gia đình bị cáo có công với cách mạng thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với những phân tích trên, xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, tình tiết giảm nhẹ và các vấn đề có liên quan trong vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận. Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách và pháp luật tại địa phương nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây viết bi mực màu xanh; 01 cây viết bi mực màu đỏ; 01 điện thoại di động ASUS; kiểu máy ASUS – ZOOLD màu đen bị trầy xước, màn hình cảm ứng bị nứt (không có gắn sim số); số Imeil: 354865071950222, số Imeil2: 354865071950230; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen bị trầy xước, màn hình bị nứt, số Imeil: 359950421303614 bên trong có sim vinaphone, số seri: 89840200021641364499 và sim vinaphone, số seri: 89840200010684028517. Đối với 01 tờ giấy tập học sinh có ghi nhiều con số; 01 tờ giấy có chữ Sayings có ghi nhiều con số được đưa vào hồ sơ vụ án nên không xử lý.

[2.5]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tú C phải chịu 200.000 đồng.

[2.6]. Đối với Đào Văn Th chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên số tiền dùng vào việc đánh bạc của Th chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra xử phạt hành chính là có căn cứ. Đối với bà Ngô Thị G do già yếu, thường xuyên bị bệnh, chưa tiến hành làm việc được nên tiếp tục làm việc xử lý sau. Đối với bà T, ông M và bà C do chưa xác định được nhân thân lý lịch Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tú C phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tú C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho

hưởng án treo (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/7/2019 đến ngày 01/8/2019), thời gian thử thách là 01 năm, tính từ ngày tuyên án sở thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tú C cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây viết bi mực màu xanh; 01 cây viết bi mực màu đỏ; 01 điện thoại di động ASUS; kiểu máy ASUS – ZOOLD màu đen bị trầy xước, màn hình cảm ứng bị nứt (máy không có gắn sim số); số IMEIl: 354865071950222, số IMEIL2: 354865071950230; 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR màu đen bị trầy xước, màn hình bị nứt, số IMEIl: 359950421303614; 01 thẻ sim vinaphone, số seri: 89840200021641364499 và 01 thẻ sim vinaphone, số seri: 89840200010684028517. Đối với 01 tờ giấy tập học sinh có ghi nhiều con số; 01 tờ giấy có chữ Sayings có ghi nhiều con số được đưa vào hồ sơ vụ án nên không xử lý.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận ngày 29/10/2019).

3. Về án phí hình sự: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Tú C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có nghĩa vụ, quyền lợi liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ;
- CQ Điều tra huyện Đ;
- Chi Cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Kiều Song Toàn